



BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CK -LM SÔNG ĐÀ

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu

- Quý vị Cổ đông Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Sông Đà báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 kết quả giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2016 như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát năm 2016

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2016, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập:

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HDQT) để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HDQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty.

+ Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HDQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đã được HDQT và Ban giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, nhìn chung với chức trách nhiệm vụ được giao Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD

2.1. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty

Trong năm 2016, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo mỗi quý 1 lần để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng đơn vị, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả.

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Ghi chú
Giá trị SXKD	Tr.đ	348.000	372.075	107%	
Doanh thu	Tr.đ	329.621	361.177	110%	
Các khoản đã nộp NN	Tr.đ	16.574	17.341	105%	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.300	1.907	16%	
Thu nhập BQ/1 CBCNV	Ng.đ	82.6	88.2	107%	

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, xem xét các hồ sơ kiểm kê tài sản công nợ đến thời điểm 31/12/2016. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2016, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm.

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000đ	698.154.889	704.276.573
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000đ	2.130.292	13.306.813
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000đ	3.570.000	3.570.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000đ	482.832.828	469.398.924
4	Hàng tồn kho	1.000đ	199.853.427	200.821.591
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000đ	9.719.301	17.179.243
II	Tài sản dài hạn	1.000đ	124.590.185	115.813.432
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000đ	72.000	72.000
2	Tài sản cố định	1.000đ	14.081.065	21.280.951
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000đ	101.880.064	85.962.480
4	Tài sản dài hạn khác	1.000đ	7.515.063	8.497.999
	Tổng cộng tài sản	1.000đ	822.745.074	820.090.006
I	Nợ phải trả	1.000đ	671.915.431	670.171.675
1	Nợ ngắn hạn	1.000đ	671.852.506	666.761.128
2	Nợ dài hạn	1.000đ	62.925	3.410.547
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000đ	150.829.643	149.918.330
1	Vốn chủ sở hữu	1.000đ	150.829.643	149.918.330
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000đ	83.536.200	77.350.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.000đ	11.927.177	11.927.177
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000đ	42.092.739	42.056.716
	- Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000đ	13.273.527	18.584.437
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	1.000đ	822.745.074	820.090.006

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn rất lớn, 482 tỷ, trong đó số phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2016 là 394 tỷ đồng, tăng hơn 39 tỷ so với số phải thu khách hàng đầu năm (số đầu năm 2016 là 355 tỷ đồng), ảnh hưởng đến cân đối dòng tiền của đơn vị và làm tăng chi phí tài chính; các khoản nợ phải thu được đối chiếu đầy đủ.

- Hàng tồn kho đến ngày 31/12/2016 là 200 tỷ đồng (giảm 1 tỷ đồng so với đầu năm) mặc dù Công ty đã tích cực trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ nhưng giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu của các công trình rất lớn, làm tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận.

- Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu bán hàng thuần năm 2016 chiếm 87,7% (310,3 tỷ/353,7 tỷ) so với năm 2015(năm 2015 là 355,5tỷ/403,9 tỷ chiếm 88%) không giảm được nhiều. Qua đây cho thấy công tác quản lý giá và công tác tổ chức sản xuất thi công cần quan tâm và chặt chẽ hơn nữa.

- Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần chiếm 6,2% (22, tỷ/353,7 tỷ) tăng nhiều so với năm 2015 là 4,9% (19,8 tỷ/403,9 tỷ).

- Tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần chiếm 5,88% (20,8 tỷ/353,7 tỷ) thấp hơn so với năm 2015 là 6,28% (25,4 tỷ/403,9 tỷ)

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016 là 4,45 lần (cao hơn so với hệ số nợ bình quân trong ngành(3,0 lần)), hệ số nợ của Công ty khá cao, điều này cho thấy công ty vẫn có nhiều tiềm ẩn rủi ro về tài chính.

- Về công tác đầu tư: Dự án thủy điện Bắc Giang đang tạm dừng, trong năm 2016 đơn vị đó tìm được đối tác và đang cùng đối tác xem xét, nghiên cứu các điều kiện cụ thể của dự án để cùng đối tác thỏa thuận, hợp tác cùng đầu tư dự án. Dự án thủy điện Nậm Ly 1 đã thực hiện triển khai nhưng không đạt tiến độ làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

II. Nhận xét và kiến nghị

Mặc dù năm 2016 còn nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, nhiều Chủ đầu tư thiếu vốn, một số công trình, dự án chậm triển khai, với kết quả hoạt động SXKD đạt được trong năm 2016 đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV công ty. Tuy vậy để khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2016 và để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHCĐ năm 2017 giao cho cùng với một số giải pháp đã được HĐQT và Ban giám đốc đưa ra, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Đề nghị Ban giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung cao độ các nguồn lực vào đẩy mạnh thi công, phối hợp công tác nghiệm thu thu vốn. Chỉ đạo kiểm tra rà soát lại toàn bộ giá trị khối lượng dở dang, các khoản công nợ phải thu để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn, chú trọng công tác xây dựng giá thành và quyết toán giá thành các công trình chuẩn bị thi công, thực hiện công tác quyết toán dứt điểm các công trình đã thi công xong còn giá trị dở dang chưa quyết toán đến 31/12/2016.

- Về công tác đầu tư: tiếp tục rà soát lại các dự án đầu tư của các Công ty con, tìm kiếm đối tác tham gia góp vốn, hoặc chuyển nhượng dự án.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế quản lý, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào...

- Triệt để thực hiện công tác phân tích hoạt động kinh tế và hạch toán kinh doanh, xây dựng và giao khoán kế hoạch giá thành đảm bảo kinh doanh hiệu quả đồng thời làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát của Công ty, phát hiện những tồn tại, có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2017

- Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tham gia sửa đổi, bổ sung các quy định quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của công ty.

- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của ĐHCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc và theo từng nội dung, lĩnh vực của hoạt động SXKD.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông ;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban**



Nguyễn Văn Thạch